

Số: 59 /BC-UBND

Thái Nguyên, ngày 24 tháng 4 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội quý I và một số nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2020

I. Tình hình chung

Ngay sau khi có Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, giao kế hoạch đến các đơn vị⁽¹⁾. Trên cơ sở đó các Sở, Ban, ngành và địa phương đã tổ chức triển khai các giải pháp một cách tích cực, đồng bộ, quyết liệt để phấn đấu thực hiện hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX đã đề ra.

Tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh trong quý I/2020 mặc dù gặp nhiều khó khăn, chịu tác động, ảnh hưởng lớn từ đại dịch Covid-19 gây ra (*như sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ, du lịch, vận tải, hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa, đầu tư đều bị giảm sút...*), nhưng dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, cùng với sự đoàn kết, thống nhất, chung sức, đồng lòng và nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân trong thực hiện nhiệm vụ kép “vừa đẩy mạnh công tác phòng, chống, giảm thiểu tác động của dịch Covid-19, vừa tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh” nên các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, trật tự an toàn xã hội vẫn được bảo đảm. Công tác phòng, chống dịch được triển khai quyết liệt, khẩn trương, chủ động, đã huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.

II. Tình hình kinh tế - xã hội quý I năm 2020

1. Về lĩnh vực kinh tế

1.1. Sản xuất công nghiệp

Sau thời điểm Tết Nguyên đán mặc dù các doanh nghiệp đã hoạt động sản xuất kinh doanh trở lại; tuy nhiên, do dịch Covid-19 lan rộng và diễn biến phức tạp nên đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất công nghiệp. Ngành sản xuất điện tử, may mặc chịu tác động lớn do có tỷ trọng giá trị xuất khẩu lớn nhất sang các thị trường: Trung Quốc, Hàn Quốc, Châu Âu... Bên cạnh đó, việc nhập khẩu linh kiện, nguyên liệu, phụ trợ phục vụ cho sản xuất chủ yếu từ Trung Quốc, Hàn Quốc... bị hạn chế cũng gây khó khăn cho sản xuất công nghiệp.

¹ Quyết định số 4070/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên năm 2020; Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 15/01/2019 của UBND tỉnh về phân công, chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2020; Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 về ban hành chương trình các phiên họp thường kỳ của UBND tỉnh, chương trình giao ban hàng tuần của Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh năm 2020.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp quý I/2020 giảm 4,6% so với cùng kỳ năm trước. Giá trị sản xuất công nghiệp đạt 139,8 nghìn tỷ đồng, giảm 3,7% so với cùng kỳ; trong đó khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 129,8 nghìn tỷ, giảm 3,5% so với cùng kỳ, khu vực công nghiệp trong nước đạt khoảng 10 nghìn tỷ đồng, giảm 6,3% so với cùng kỳ⁽²⁾.

Số lao động trong doanh nghiệp công nghiệp quý I/2020 giảm 5,9% so với cùng kỳ (do ảnh hưởng của dịch bệnh, các doanh nghiệp cắt giảm lao động vì hoạt động sản xuất kinh doanh bị giảm sút), trong đó doanh nghiệp nhà nước giảm 5,5% so với cùng kỳ, doanh nghiệp ngoài nhà nước tăng 3,6%⁽³⁾, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài giảm 8,2%⁽⁴⁾.

1.2. Sản xuất nông nghiệp

- **Trồng trọt:** Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông 2019-2020 đạt 13,9 nghìn ha, tăng 1,1% (tăng 146 ha) so với vụ Đông năm trước; trong đó, hai cây trồng chủ lực là ngô và rau đạt diện tích 10,9 nghìn ha (chiếm 78,4% tổng diện tích gieo trồng vụ Đông), giảm 0,5% so với vụ Đông năm trước, bằng 97,3% kế hoạch (vụ Đông chỉ giao kế hoạch cho cây ngô và cây rau các loại)⁽⁵⁾.

Tổng diện tích gieo trồng các cây trồng chính trong vụ Xuân 2020 đạt 43,8 nghìn ha. Trong đó, diện tích lúa đạt khoảng 28,9 nghìn ha, giảm 3,6% so với cùng kỳ, bằng 100,4% kế hoạch; diện tích cây màu đạt 15,3 nghìn ha, tăng 2,4% so với tiến độ cùng kỳ⁽⁶⁾.

Công tác trồng mới, trồng lại chè: Các địa phương đang tập trung chuẩn bị mặt bằng đất và chăm sóc vườn ươm giống cây. Năm 2020 toàn tỉnh dự kiến trồng mới và trồng lại khoảng 700 ha chè; công tác trồng chè được các địa phương triển khai vào vụ Thu. Sản phẩm chè của tỉnh Thái Nguyên chủ yếu tiêu thụ trong nước, sản lượng xuất khẩu thấp nên tác động không đáng kể đến hoạt động sản xuất, cung ứng.

- **Chăn nuôi:** Trong quý I/2020, chăn nuôi trâu, bò nhìn chung ổn định. Chăn nuôi lợn mặc dù Dịch tả lợn Châu Phi đã được kiểm soát tốt, người chăn

² Bao gồm công nghiệp địa phương là 5,29 nghìn tỷ đồng, giảm 8,3% so với cùng kỳ, bằng 16,2% kế hoạch; công nghiệp Nhà nước Trung ương là 4,67 nghìn tỷ đồng, giảm 3,9% so với cùng kỳ, bằng 19% kế hoạch.

Sản phẩm công nghiệp chủ yếu tính chung quý I/2020: Nhóm các sản phẩm tăng trên 5% so với cùng kỳ và đạt trên 20% kế hoạch cả năm là: Tai nghe đạt 15,9 triệu sản phẩm, gấp 2,2 lần so với cùng kỳ, bằng 37% kế hoạch; sắt thép các loại đạt 366,6 nghìn tấn, tăng 21,8% so với cùng kỳ, bằng 29,1% kế hoạch; mạch điện tử tích hợp đạt 28,2 triệu sản phẩm, tăng 19,8% so với cùng kỳ, bằng 21,7% kế hoạch; xi măng đạt 566 nghìn tấn, tăng 13,5% so với cùng kỳ, bằng 22,8% kế hoạch; camera truyền hình đạt 23,6 triệu sản phẩm, tăng 10,9% so với cùng kỳ, bằng 34,7% kế hoạch; điện sản xuất đạt 490,2 triệu kwh, tăng 10,8% so với cùng kỳ... Nhóm sản phẩm sản xuất trong quý I/2020 giảm so với cùng kỳ là: Máy tính bảng đạt 3,2 triệu sản phẩm, giảm 19,7% so với cùng kỳ, bằng 18,3% kế hoạch; điện thoại thông minh đạt 17,7 triệu sản phẩm, giảm 16,9% cùng kỳ, bằng 16,4% kế hoạch; sản phẩm may đạt 19,8 triệu sản phẩm, giảm 9,5% so với cùng kỳ, bằng 22% kế hoạch...

³ Tính riêng tháng 3/2020, Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại TNG tăng khoảng 900 lao động so với cùng kỳ do mở thêm nhà máy.

⁴ Trong tháng 3, tính riêng Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam Thái Nguyên giảm gần 8.000 lao động so với cùng kỳ.

⁵ Cây ngô diện tích đạt 4,38 nghìn ha, giảm 6,1% (tương ứng giảm 282 ha) so với cùng kỳ, bằng 95,2% kế hoạch. Cây rau các loại diện tích đạt 6,5 nghìn ha, tăng 3,8% (tương ứng tăng 237 ha) so với vụ Đông năm trước, bằng 98,8% kế hoạch.

⁶ Trong đó, cây ngô đạt 5,6 nghìn ha, bằng 79,2% kế hoạch trong vụ, tăng 3% so với cùng kỳ; cây rau các loại đạt khoảng 4 nghìn ha, bằng 87,6% kế hoạch, tăng 13,2% so với cùng kỳ; cây khoai lang đạt 819 ha, tăng 3,7%; cây lạc đạt 2,4 nghìn ha, tăng 3,6%; cây sắn ước đạt 1,7 nghìn ha, giảm 18,2%; đậu các loại ước đạt 391ha, giảm 1% so với cùng kỳ.

nuôi đang dần tái đàn, khôi phục sản xuất nhưng tốc độ tăng đàn còn rất chậm⁽⁷⁾. Nguyên nhân là do giá lợn giống vẫn ở mức cao; tâm lý người chăn nuôi vẫn còn e ngại, chưa mạnh dạn tái đàn; vẫn còn nguy cơ tiềm ẩn tái phát dịch trở lại, rủi ro lớn; cộng thêm nhu cầu tiêu thụ thịt lợn giảm sút ở hệ thống các nhà hàng ăn uống, trường học, bếp ăn tập thể... do tác động từ diễn biến của dịch Covid-19 đã gây ảnh hưởng đến tâm lý lo ngại trong khâu tiêu thụ thịt lợn của người chăn nuôi. Chăn nuôi gia cầm có xu hướng tăng; tuy nhiên, tình hình thời tiết hiện nay đang thuận lợi cho vi rút cúm gia cầm tồn tại và lây lan, các địa phương và người chăn nuôi cần chủ động có biện pháp phòng và xử lý dịch hiệu quả ngay khi mới phát sinh để ngăn chặn dịch bùng phát trên diện rộng.

Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm: Đến nay, trên đàn gia súc, gia cầm của tỉnh không có dịch bệnh phát sinh⁽⁸⁾; công tác giám sát, triển khai các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng các loại vắc xin đã được đẩy mạnh trong quý I/2020 và tiếp tục được các địa phương quan tâm thực hiện.

Chỉ số giá bán sản phẩm chăn nuôi quý I/2020 tăng 47,92% so với cùng kỳ⁽⁹⁾. Chỉ số nhóm sản phẩm chăn nuôi gia cầm quý I/2020 có xu hướng giảm, bằng 97,3% so với cùng kỳ, bằng 95,28% so với quý trước.

- **Lâm nghiệp:** Các địa phương tiến hành rà soát diện tích đất lâm nghiệp đủ điều kiện đưa vào thiết kế trồng rừng, đảm bảo đúng quy định và mùa vụ trồng rừng; thực hiện kế hoạch trồng rừng với tổng diện tích là 4.000 ha. Các địa phương đã triển khai trồng khoảng 300 nghìn cây phân tán các loại.

Trên địa bàn toàn tỉnh không xảy ra cháy rừng. Ngành chức năng đã phát hiện, xử lý 25 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và phát triển rừng, tịch thu 35,5 m³ gỗ quy tròn các loại và thu nộp ngân sách 54,2 triệu đồng.

- **Chương trình xây dựng nông thôn mới:** Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được cấp ủy, chính quyền quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định công nhận 13 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019; phân bổ vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và nguồn xi măng hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn năm 2020. Chỉ đạo ngành chuyên môn hướng dẫn và tổ chức triển khai cho các địa phương, đơn vị lập, thẩm định, phê duyệt, đề xuất dự án phát triển sản xuất trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2020; hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm - OCOP” năm 2020... Toàn tỉnh có 101 xã đạt 19 tiêu chí, đạt tỷ lệ 70,6% tổng số xã, trong đó có 88 xã

⁷ Ước tính chỉ có khoảng 25% hộ chăn nuôi trước đây có lợn mắc bệnh tái đàn trở lại, quy mô tái đàn trung bình tại các hộ chăn nuôi chỉ đạt khoảng 30%.

⁸ Đối với bệnh Dịch tả lợn Châu Phi: Hiện nay, tất cả các xã, phường, thị trấn của tỉnh Thái Nguyên không có dịch, không có hiện tượng lợn ốm, lợn chết không khai báo. Công tác kiểm tra, giám sát tình hình dịch bệnh tiếp tục được các địa phương quan tâm triển khai thực hiện để dịch bệnh không bùng phát trở lại; hướng dẫn người chăn nuôi lợn thực hiện chăn nuôi an toàn sinh học, tiêm phòng một số loại vắc xin theo quy định.

Đối với bệnh lở mồm, long móng trên trâu, bò: Chỉ xuất hiện trong khoảng nửa đầu tháng 01/2020 (từ 01/01 đến 12/01/2020) tại xã La Hiên, huyện Võ Nhai nhưng đã được kiểm soát tốt. Hiện tại đàn trâu, bò đã khỏe lại và không phát sinh các trường hợp khác mắc bệnh.

⁹ Trong đó, chỉ số giá sản phẩm thịt lợn tăng 36,06% so với tháng trước và gấp 2,14 lần cùng kỳ; sản phẩm thịt trâu tăng 4,36% so với quý trước, tăng 11,5% so với cùng kỳ; sản phẩm thịt bò tăng 1,05% so với quý trước, tăng 5,45% so với cùng kỳ.

đạt chuẩn nông thôn mới⁽¹⁰⁾; 13 xã đã được thẩm định đang hoàn thiện hồ sơ. Trên địa bàn tỉnh hiện còn lại 42 xã chưa đạt đủ 19 tiêu chí⁽¹¹⁾; tiêu chí bình quân các xã trên địa bàn tỉnh đạt 17,23 tiêu chí/xã. Có 3/9 đơn vị cấp huyện: Thành phố Thái Nguyên, thành phố Sông Công và thị xã Phổ Yên hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

1.3. Hoạt động tài chính, tín dụng

- **Thu ngân sách:** Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn toàn tỉnh quý I/2020 đạt 3.575,5 tỷ đồng, tăng 0,6% so với cùng kỳ, bằng 23% dự toán năm; trong đó, thu nội địa đạt 2.982,7 tỷ đồng, tăng 5,2% so với cùng kỳ, bằng 24,1% dự toán năm; thu hoạt động xuất, nhập khẩu đạt 580,1 tỷ đồng, bằng 18,1% dự toán năm. Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn toàn tỉnh đến ngày 15/4/2020 đạt 3.934,6 tỷ đồng, bằng 25,3% dự toán năm⁽¹²⁾.

- **Chi ngân sách:** Tổng chi ngân sách địa phương quý I/2020 đạt 2.991,8 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ, bằng 18,5% dự toán năm; trong đó, chi đầu tư phát triển đạt 838,9 tỷ đồng, tăng 11,2% so với cùng kỳ, bằng 20% dự toán năm, chi thường xuyên đạt 1.879,3 tỷ đồng, tăng 2,3% so với cùng kỳ, bằng 21,8% dự toán năm. Tổng chi ngân sách địa phương đến ngày 15/4/2020 đạt 3.365,3 tỷ đồng, bằng 20,8% dự toán năm.

- **Hoạt động ngân hàng:** Nhìn chung, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay trong quý I/2020 tiếp tục ổn định so với cuối năm 2019. Lãi suất huy động bằng đồng Việt Nam phổ biến ở mức 0,2-0,8%/năm đối với lãi suất huy động tiền gửi kỳ hạn dưới 1 tháng; từ 4,5-5%/năm đối với kỳ hạn từ 01 tháng đến dưới 06 tháng và từ 5,5-7,5%/năm đối với kỳ hạn từ 06 tháng trở lên.

Về lãi suất cho vay bằng Việt Nam đồng đối với các lĩnh vực ưu tiên là 6%/năm. Lãi suất cho vay lĩnh vực sản xuất kinh doanh thông thường ở mức 6,5%-9%/năm đối với ngắn hạn, từ 9%-11%/năm đối với trung và dài hạn.

Nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng (chưa bao gồm nguồn vốn Ngân hàng Phát triển) đến 31/3/2020 đạt 68.037 tỷ đồng, tăng 3,98% so với 31/12/2019; dư nợ cho vay đến 31/3/2020 đạt 57.893 tỷ đồng, tăng 1,3% so với 31/12/2019. Nợ xấu là 490 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 0,86%/tổng dư nợ.

1.4. Thương mại, giá cả, dịch vụ

- **Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội:** Trong quý I/2020 ngành thương mại, dịch vụ nói chung là những ngành chịu tác động trực tiếp từ dịch Covid-19. Tính chung quý I/2020, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội đạt khoảng 9,8 nghìn tỷ đồng, tăng 4,8% so với quý I/2019⁽¹³⁾ (nếu loại trừ yếu tố tăng giá thì tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội quý I/2020 giảm 2,3% so với cùng kỳ).

¹⁰ Bao gồm cả 04 xã đã chuyển thành phường, thị trấn.

¹¹ Trong đó có: 11 xã đạt từ 15-18 tiêu chí; 29 xã đạt từ 10-14 tiêu chí; 02 xã đạt 9 tiêu chí.

¹² Trong đó, thu nội địa đạt 2.301,5 tỷ đồng, bằng 26,7% dự toán năm; thu hoạt động xuất, nhập khẩu đạt 621,2 tỷ đồng, bằng 19,4% dự toán năm.

¹³ Trong đó, khu vực kinh tế nhà nước ước đạt 498,3 tỷ đồng, tăng 6,1% so với cùng kỳ; khu vực kinh tế ngoài nhà nước 9.315,2 tỷ đồng, tăng 4,7% (khu vực cá thể chiếm 56,8% thị phần tăng 5%, khu vực tư nhân tăng 4,3%); khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 21,4 tỷ, tăng 3,9% so với cùng kỳ.

- **Giá tiêu dùng:** Trong quý I/2020 dịch Covid-19 đã ảnh hưởng đến tâm lý người tiêu dùng cũng như nhu cầu sử dụng một số loại hàng hóa, dịch vụ, ảnh hưởng đến chỉ số giá tiêu dùng. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân quý I/2020 tăng 7,29% so với cùng kỳ.

- **Xuất, nhập khẩu:**

+ **Xuất khẩu:** Tổng giá trị xuất khẩu trên địa bàn đạt 6,55 tỷ USD, giảm 0,7% so với cùng kỳ, bằng 22,2% kế hoạch cả năm. Trong đó, xuất khẩu do địa phương quản lý đạt 93,3 triệu USD, giảm 24,5% so với cùng kỳ; xuất khẩu của các đơn vị Nhà nước Trung ương đạt 2,1 triệu USD, giảm 9% so với cùng kỳ; xuất khẩu của khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt trên 6,45 tỷ USD, giảm 0,3% so với cùng kỳ.⁽¹⁴⁾

+ **Nhập khẩu:** Tổng giá trị hàng hóa nhập khẩu đạt 3,67 tỷ USD, giảm 5,4% so với cùng kỳ. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 33,8 triệu USD (*chiếm 1% tổng giá trị nhập khẩu trên địa bàn*), giảm 47% so với cùng kỳ; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 3,63 tỷ USD (*chiếm tỷ trọng 99% tổng giá trị nhập khẩu*), giảm 4,7% so với cùng kỳ.

- **Hoạt động vận tải:** Hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh quý I/2020 chịu ảnh hưởng trực tiếp của dịch Covid-19. Vận tải hành khách giảm mạnh ở tất cả các tiêu chí như: Lượt xe, sản lượng khách, doanh thu do người dân hạn chế đi lại, hạn chế sử dụng các phương tiện công cộng, các hợp đồng đưa đón công nhân, học sinh bị cắt giảm. Doanh thu, sản lượng vận tải hàng hóa cũng có xu hướng tăng chậm lại do lượng hàng hóa lưu thông giảm⁽¹⁵⁾.

1.5. Đăng ký kinh doanh, thu hút đầu tư

- **Đăng ký kinh doanh:** Trong quý I/2020, tỉnh cấp mới đăng ký kinh doanh cho 169 doanh nghiệp với số vốn đăng ký trên 1.107 tỷ đồng; 210 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động và 46 doanh nghiệp, chi nhánh doanh nghiệp đóng mã số thuế. Toàn tỉnh hiện có 6.965 doanh nghiệp với số vốn đăng ký 89.546 tỷ đồng; trong đó, 6.830 doanh nghiệp trong nước với tổng vốn đăng ký 76.496 tỷ đồng; 135 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI) với tổng số vốn đăng ký khoảng 13.050 tỷ đồng.

- **Về thu hút vốn đầu tư:** Trong quý I/2020, có 05 dự án được cấp mới với tổng mức vốn đầu tư trên 6,1 triệu USD; điều chỉnh tăng vốn cho 03 dự án với

¹⁴ Toàn bộ giá trị hàng hóa xuất khẩu của tỉnh trong quý I/2020 đều được xuất khẩu theo hình thức trực tiếp. Chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu hàng xuất khẩu của tỉnh (*chiếm 97,5%*) là điện thoại thông minh, máy tính bảng và linh kiện điện tử đạt 6,4 tỷ USD, tăng 0,5% so với cùng kỳ và bằng 22,2% kế hoạch. Các mặt hàng xuất khẩu khác 0 đều có giá trị giảm hơn so với cùng kỳ: sản phẩm may đạt 71,5 triệu USD (*chiếm 1,3%*), giảm 5,4% so với cùng kỳ, bằng 18% kế hoạch; sản phẩm từ sắt thép đạt 18,6 triệu USD, giảm 11,6% cùng kỳ, bằng 22,2% kế hoạch; phụ tùng vận tải đạt 1,6 triệu USD, giảm 24,1%; giấy và các sản phẩm từ giấy đạt 0,4 triệu USD, giảm 40,4%; chè các loại đạt 169 tấn với giá trị đạt 250 nghìn USD, bằng 31,1% về lượng và bằng 29,1% về giá trị so với cùng kỳ.

¹⁵ Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi trên địa bàn tỉnh đạt 1.211 tỷ đồng, tăng 2,3% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu vận tải hàng hóa đạt 910 tỷ đồng (*chiếm 75,2% tổng số*), tăng 5,9% cùng kỳ; vận tải hành khách đạt 198,5 tỷ đồng, giảm 12,7% và doanh thu dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 102,3 tỷ đồng, tăng 5,2%.

Số lượng hành khách vận chuyển đạt 4,6 triệu lượt hành khách, giảm 12,5% so với cùng kỳ. Trong đó, chiếm chủ yếu là vận tải đường bộ; vận tải đường thủy đạt 77 nghìn lượt hành khách, tương đương với cùng kỳ. Khối lượng hàng hóa vận chuyển quý I/2020 đạt 10,8 triệu tấn và khối lượng hàng hóa luân chuyển là 447,1 triệu tấn.km, tăng 4,5% so với cùng kỳ về khối lượng vận chuyển và tăng 3,6% về khối lượng luân chuyển.

tổng mức vốn đăng ký thêm là 13,5 triệu USD. Lũy kế đến nay, trên địa bàn tỉnh có 150 dự án FDI với tổng vốn đầu tư đăng ký trên 8,21 tỷ USD, tương đương 188.863,34 tỷ đồng.

1.6. Tình hình phân bổ và giải ngân kế hoạch đầu tư công

Tổng nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo kế hoạch năm 2020 trên địa bàn tỉnh là **3.877.011 triệu đồng**, giải ngân các nguồn vốn đến hết ngày 15/4/2020 là **611.866 triệu đồng**, đạt 15,8%. Chi tiết các nguồn vốn được phân bổ và giải ngân như sau:

- *Vốn đầu tư trong cân đối Ngân sách địa phương*: Tổng số 2.782.628 triệu đồng trong đó *bội chi ngân sách địa phương 135.247/454.600 triệu đồng được phép*), được giao tại Quyết định số 4070/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh, số vốn giải ngân đến hết ngày 15/4/2020 là 363.319 triệu đồng, đạt 13,1%⁽¹⁶⁾.

- *Vốn chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG)*: Tổng số 432.983 triệu đồng, được giao tại Quyết định số 4070/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh, giải ngân đến hết ngày 15/4/2020 là 71.892 triệu đồng, đạt 16,6%⁽¹⁷⁾.

- *Vốn trái phiếu Chính phủ, vốn chương trình mục tiêu (CTMT), vốn nước ngoài ODA*: Tổng số 661.400 triệu đồng được giao kế hoạch tại Quyết định số 4070/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh, giải ngân đến hết ngày 15/4/2020 là 236.001 triệu đồng, đạt 35,68%⁽¹⁸⁾.

2. Về lĩnh vực xã hội

2.1. Hoạt động xã hội

Công tác giảm nghèo và an sinh xã hội được các cấp, ngành quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện. Nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020, tỉnh đã tổ chức nhiều đoàn đến thăm và tặng quà, hỗ trợ đột xuất cho các gia đình chính sách, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, người già không nơi nương tựa, trẻ có hoàn cảnh khó khăn..... Hưởng ứng phong trào “*Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau*” và góp phần chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người nghèo trên địa bàn trong dịp Tết Nguyên đán, các ngành, địa phương, tổ chức đoàn thể trên địa bàn tỉnh đã chủ động phối hợp với các thành phần kinh tế, doanh nghiệp, các tập thể, cá nhân vận động ủng hộ, hỗ trợ cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng chính sách tại các xóm, bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh với tổng số tiền gần 35 tỷ đồng.

Tỉnh đã tổ chức các đoàn thăm, viếng nghĩa trang liệt sĩ trong và ngoài tỉnh (*Nghĩa trang Trường Sơn, Vị Xuyên*); thăm tặng quà các đối tượng là thương

¹⁶ Trong đó:

- Vốn NSDP theo nguyên tắc, tiêu chí, định mức: 855.381 triệu đồng, giải ngân là 162.046 triệu đồng, đạt 18,9%;
- Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 1.780.000 triệu đồng, giải ngân là 184.465 triệu đồng, đạt 10,4%;
- Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 12.000 triệu đồng, giải ngân là 1.908 triệu đồng, đạt 15,9%;

¹⁷ Trong đó:

- Vốn CTMTQG Giảm nghèo bền vững: 72.073 triệu đồng, giải ngân là 5.779 triệu đồng, đạt 8%;
- Vốn CTMTQG Xây dựng nông thôn mới: 360.910 triệu đồng, giải ngân là 66.113 triệu đồng, đạt 18,3%.

¹⁸ Trong đó:

- Vốn trái phiếu Chính phủ (TPCP): 18.100 triệu đồng, chưa thực hiện giải ngân do đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư dự án.
- Vốn chương trình mục tiêu (CTMT): 190.400 triệu đồng, giải ngân là 42.564 triệu đồng, đạt 22,4%.
- Vốn ODA: 452.900 triệu đồng, giải ngân là 134.091 triệu đồng, đạt 29,6%.

binh, bệnh binh đang được điều dưỡng tại các trung tâm điều dưỡng Người có công tỉnh Bắc Ninh, Ninh Bình, Phú Thọ và Thái Nguyên.

Về lao động, việc làm: Trong quý I/2020, ngành chức năng đã tổ chức các đoàn công tác đến các địa phương, đơn vị để nắm bắt tình hình lao động, việc làm và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động tại các doanh nghiệp; tình hình triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh và đi kiểm tra tại các công ty, doanh nghiệp lớn tập trung nhiều lao động làm việc.

Ngành chức năng đã phối hợp để thu thập, cập nhật thông tin thị trường lao động, nhu cầu tuyển dụng của các đơn vị, doanh nghiệp; tăng cường tư vấn, định hướng, giới thiệu việc làm, học nghề qua ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối người lao động với các đơn vị, doanh nghiệp, đáp ứng nhu cầu lao động việc làm và sản xuất kinh doanh. Các doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện giao dịch việc làm, gắn kết chặt chẽ giữa người lao động với doanh nghiệp nên không có tình trạng thiếu nguồn nhân lực, lao động. Bên cạnh đó, để giảm thiểu tối đa những ảnh hưởng, thiệt hại do dịch bệnh gây ra đối với lĩnh vực sản xuất kinh doanh, ngành chức năng của tỉnh đã kịp thời khuyến cáo, hỗ trợ các doanh nghiệp triển khai những giải pháp để ổn định sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; thực hiện nghiêm quy định về phòng ngừa dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe của người lao động.

2.2. Hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch

Trong quý I/2020, các địa phương tập trung chỉ đạo, tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao mừng Đảng, mừng Xuân gắn với tuyên truyền kỷ niệm 90 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2020) và tuyên truyền đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng...; tổ chức thành công triển lãm với chủ đề “Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên - Những chặng đường lịch sử”, Hội Báo Xuân Canh Tý 2020. Chỉ đạo tăng cường tuyên truyền thực hiện nếp sống văn minh trong việc hiếu, việc hỷ bảo đảm đúng quy định. Công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động quảng cáo, biểu diễn nghệ thuật, lễ hội được quan tâm chỉ đạo; kịp thời xử lý, chấn chỉnh các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú vi phạm, nhất là trong công tác phòng, chống dịch Covid-19.

Phong trào thể dục, thể thao quần chúng với phương châm mỗi người tự chọn cho mình một môn thể thao phù hợp nhằm nâng cao thể chất phục vụ lao động, sản xuất, học tập, công tác tiếp tục được thực hiện sâu rộng, thu hút đông đảo mọi tầng lớp nhân dân tham gia.

Lĩnh vực du lịch: Các đơn vị hoạt động kinh doanh, khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ khách du lịch trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020. Thực hiện công tác quảng bá, xúc tiến du lịch thông qua liên kết với các Trung tâm Xúc tiến du lịch các tỉnh, thành phố nhằm tăng cường giới thiệu về tiềm năng, thế mạnh du lịch của tỉnh Thái Nguyên; tổ chức hội nghị bàn giải pháp Chương trình kích cầu khôi phục thị trường khách du lịch hậu dịch Covid-19.

2.3. Về giáo dục và đào tạo

Trong quý I/2020, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, ngành giáo dục và đào tạo đã chủ động xây dựng các phương án triển khai thực hiện khung kế hoạch năm học 2019-2020 của từng bậc học; tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các đơn vị trong toàn ngành triển khai thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, đồng thời hướng dẫn, tổ chức cho học sinh học tập trong thời gian nghỉ học tại nhà bằng phương pháp học trực tuyến. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng giáo dục phổ cập ở cả 3 cấp học; có 9/9 đơn vị cấp huyện giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia tiếp tục được các địa phương quan tâm thực hiện. Hiện nay, toàn tỉnh có: 572/683 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 83,75%. Trong đó, Mầm non: 192/240 trường đạt 80%; Tiểu học: 208/218 trường đạt 95,41%; THCS có 151/192 trường đạt 78,65%; THPT có 21/33 trường đạt 63,64%.

2.4. Về y tế

Từ đầu năm đến nay, trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, tỉnh đã chủ động, tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch với phương châm “*chống dịch như chống giặc*”; đồng thời chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xây dựng kế hoạch, chuẩn bị tốt nhất lực lượng, cơ sở vật chất, sẵn sàng ứng phó với các tình huống; thường xuyên đề cao cảnh giác, tuyệt đối không lơ là, chủ quan; đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại địa phương, cơ quan, đơn vị. Toàn tỉnh đã thực hiện theo dõi, cách ly 5.491 trường hợp⁽¹⁹⁾ nghi nhiễm Covid-19 theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Trung ương và tỉnh; lấy mẫu lấy mẫu xét nghiệm 2.034 trường hợp nghi nhiễm Covid-19⁽²⁰⁾. Thành lập các đội phản ứng nhanh và 28 chốt kiểm tra liên ngành, 2.598 Tổ công tác tự quản tại các xóm, bản, tổ dân phố để phòng, chống dịch Covid-19. Tổng số kinh phí ngân sách tỉnh bố trí cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 là trên 112 tỷ đồng (*Mua hóa chất, khẩu trang, trang thiết bị...*). Tổng số kinh phí các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh đã ủng hộ bằng tiền và hiện vật cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 là 32.117.989.000 đồng⁽²¹⁾.

Các cơ sở y tế trong tỉnh cơ bản bảo đảm tốt nhất về cơ sở vật chất, nhân lực, trang thiết bị sẵn sàng đón và điều trị bệnh nhân theo hướng dẫn, phân luồng, phân tuyến của Ban Chỉ đạo Trung ương, Bộ Y tế và Ban Chỉ đạo Covid-19 của tỉnh; đồng thời làm tốt công tác khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động các đơn vị y tế, các cơ sở hành nghề y được tư nhân, công tác quản lý dược phẩm, vệ sinh an toàn thực phẩm tiếp tục triển khai có hiệu quả, theo đúng quy định.

¹⁹ Trong đó, có 1.347 người nước ngoài, 4.144 người Việt Nam, người Thái Nguyên trở về từ vùng có dịch cư trú trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Các trường hợp liên quan đến ca bệnh số 178, 243, 262, Bệnh viện Bạch Mai và các trường hợp nghi nhiễm khác được cách ly, theo dõi sức khỏe theo quy định.

²⁰ Kết quả có 01 bệnh nhân mắc Covid-19 - Bệnh nhân số 178, hiện đang được cách ly điều trị tại Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới Trung ương cơ sở 2

²¹ Trong đó, cấp tỉnh là 20.158.789.000 và cấp huyện là 11.959.200.

2.5. Hoạt động khoa học công nghệ, công tác thông tin truyền thông

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; an toàn bức xạ hạt nhân, sở hữu trí tuệ, thông tin và thông kê khoa học và công nghệ; thực hiện các dịch vụ công thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ. Tiếp tục triển khai chương trình hợp tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ giữa UBND tỉnh và Đại học Thái Nguyên; thẩm định công nghệ các dự án đầu tư. Chỉ đạo các ngành, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030*” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Công tác quản lý nhà nước về thông tin, truyền thông tiếp tục được tăng cường, đảm bảo đúng định hướng; các cơ quan chức năng thường xuyên theo dõi thông tin trên báo chí về Thái Nguyên, kịp thời tham mưu cho lãnh đạo tỉnh chỉ đạo các đơn vị liên quan kiểm tra, giải quyết và trả lời các cơ quan báo chí theo quy định. Ngành chức năng đã kịp thời hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, của các huyện, thành phố, thị xã tập trung tuyên truyền Đại hội đảng bộ các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19; tuyên truyền chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư... Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, hỗ trợ và hướng dẫn người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến nhằm hạn chế tiếp xúc nơi đông người. Tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai dự án Cấp, bàn giao chữ ký số cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

3. Về lĩnh vực nội chính

3.1. Công tác tổ chức và thi đua khen thưởng, cải cách hành chính

Thực hiện đúng quy định về công tác tổ chức bộ máy, biên chế, cải cách hành chính, công tác cán bộ, công chức, viên chức và thi đua khen thưởng. Tỉnh đã ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2020; hoàn thành việc đo lường mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước năm 2019. UBND tỉnh đã công bố đánh giá kết quả giá kết quả xếp hạng xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2019 của các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện (*tại Quyết định số 599/QĐ-UBND ngày 05/3/2020*); công bố kết quả khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 2019 (Chỉ số SIPAS) và tổng kết công tác cải cách hành chính năm 2019.

Các địa phương, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện tốt các quy định về thực hiện cơ chế “*một cửa*”, “*một cửa liên thông*” tại cơ quan hành chính ở địa phương. Hoạt động giao ban, họp trực tuyến được đẩy mạnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương tích cực triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ. UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương hoàn thiện các hạng mục công trình xây dựng Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thái Nguyên, đồng thời giao Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức bộ máy vận hành để sớm đưa Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh vào hoạt động.

3.2. Công tác dân tộc, tôn giáo

- *Công tác dân tộc*: Các chính sách dân tộc được triển khai toàn diện, trong đó có công tác chăm lo cho người có công với cách mạng, hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng đặc biệt khó khăn được quan tâm. Chỉ đạo UBND cấp huyện rà soát lại nhu cầu thụ hưởng chính sách theo Quyết định số 2085/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2017-2020; chỉ đạo các Sở, ngành tham mưu thực hiện phân bổ nguồn vốn và bố trí vốn đối ứng thực hiện Chương trình 135 năm 2020 đã được giao...⁽²²⁾

- *Công tác tôn giáo*: Các hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, tuân thủ theo quy định của pháp luật; ngành chức năng đã tổ chức kiểm tra hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo tại một số cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh.

3.3. Công tác tiếp công dân, thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo

Công tác tiếp dân, tiếp nhận xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân được quan tâm thực hiện theo quy định. Thường trực HĐND tỉnh, Lãnh đạo Đoàn Đại biểu Quốc hội, UBND tỉnh, các Sở, ngành, địa phương, đơn vị đã tổ chức tiếp công dân đúng lịch được quy định. Trong quý I/2020, tổng số lượt tiếp công dân của các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh là 1.206 lượt người, tăng 28,4% so với cùng kỳ năm 2019 (*quý I năm 2019 tiếp 939 lượt người*); có 10 lượt đoàn đông người. Các cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã tiếp nhận 769 đơn⁽²³⁾.

Công tác quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng thực hiện theo quy định của Luật Thanh tra, Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn liên quan. Trong quý I/2020, toàn ngành Thanh tra đã tiến hành 202 cuộc thanh tra, kiểm tra, trong đó: Thanh tra hành chính 33 cuộc; thanh tra, kiểm tra chuyên ngành 169 cuộc; tổng số đơn vị được thanh tra, kiểm tra 2.233 cơ quan, tổ chức, cá nhân. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện 377 cơ quan, tổ chức, cá nhân sai phạm, kiến nghị xử lý các hình thức về kinh tế 10.870 triệu đồng, đã xử lý các hình thức về kinh tế 4.923,2 triệu đồng.

3.4. Công tác đối ngoại

Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào trên địa bàn tỉnh được đảm bảo theo đúng quy định. Quý I/2020, toàn tỉnh có 06 đoàn/65⁽²⁴⁾. Xem xét và quản lý 05 đoàn/18 lượt người vào thăm, làm việc với lãnh đạo tỉnh, các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh. Tổ chức Chương trình “Chào Xuân 2020 - Gặp mặt người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài tại Thái Nguyên” nhân dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020. Đón tiếp đoàn đại biểu tỉnh Hòa Bình, nước CHDCND Lào thăm, chúc tết tỉnh Thái Nguyên... Chủ động hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài đến triển khai hoạt động trên địa bàn tỉnh...

²² Ban hành Quyết định phê duyệt Kế hoạch và kinh phí hỗ trợ thực hiện phương án hỗ trợ muối I ốt phòng, chống bướu cổ, thiếu năng trí tuệ cho người dân vùng dân tộc và miền núi tỉnh Thái Nguyên năm 2020; ban hành Quyết định đưa ra, bổ sung, điều chỉnh nơi cư trú người có uy tín theo Quyết định 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 đợt 1 năm 2020.

²³ Trong đó, có 30 đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính nhà nước (*khiếu nại 17 đơn; tố cáo 13 đơn*), tương đương cùng kỳ năm 2019; số đơn thư kiến nghị, phản ánh và đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết là 739 đơn.

²⁴ Trong đó, có 02 đoàn/03 lượt người đi công tác nước ngoài (*thăm làm việc, nghiên cứu, học tập, dự hội nghị, hội thảo, xúc tiến đầu tư...*) và 04 đoàn/62 lượt người đi nước ngoài vì việc riêng.

3.5. Công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường

Công tác quản lý tài nguyên khoáng sản, đất đai và bảo vệ môi trường tiếp tục được quan tâm chỉ đạo bảo đảm đúng quy định của pháp luật, tập trung triển khai kế hoạch sử dụng đất năm 2020, thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư. Trong quý I/2020, các ngành chức năng đã kiểm tra và xử lý 04 vụ vi phạm môi trường, với tổng số tiền thu và nộp vào ngân sách nhà nước là 235 triệu đồng; nguyên nhân chủ yếu do các cơ sở sản xuất kinh doanh không thực hiện quan trắc, giám sát môi trường theo quy định. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được quan tâm, trong quý I/2020, ngành chuyên môn đã tiếp nhận 38 hồ sơ của tổ chức xin cấp đổi, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với tổng diện tích 283,27 ha. Đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh đã cấp được 295.794,9 ha, đạt 93,05% diện tích cần cấp.

3.6. Công tác quân sự

Công tác quốc phòng, quân sự địa phương được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. Duy trì thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng tham gia phòng, chống cháy, nổ; phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt là phòng, chống dịch Covid-19. Chỉ đạo thực hiện công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tổ chức Lễ giao, nhận quân bảo đảm an toàn, đúng quy định với tổng số 1.987 chiến sỹ, đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch, chất lượng tân binh được bảo đảm. Công tác tập huấn, huấn luyện được triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch.

3.7. Công tác bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh ổn định. Lực lượng công an đã tập trung triển khai đồng bộ, quyết liệt các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán 2020. Tăng cường xuống cơ sở, làm tốt công tác dự báo, nắm tình hình và triển khai các biện pháp để chủ động có phương án đối phó, giải quyết kịp thời các vấn đề liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ; tỷ lệ điều tra khám phá án vượt chỉ tiêu đề ra (đạt 89,5%). Việc triển khai đề án bố trí công an chính quy đảm nhận các chức danh công an xã được thực hiện theo đúng chỉ đạo của Trung ương, đến nay đã hoàn thành việc bố trí công an chính quy tại 146/146 xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh. Công tác phòng cháy, chữa cháy được chỉ đạo thực hiện tốt, bảo đảm lực lượng, phương tiện thường trực sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ⁽²⁵⁾.

Trong quý I, trên địa bàn tỉnh xảy ra 25 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm 08 người chết, 27 người bị thương, tài sản thiệt hại trị giá khoảng 230 triệu đồng; xảy ra 17 vụ cháy, 01 vụ nổ, làm 05 người bị thương, thiệt hại tài sản trị giá khoảng 65,9 tỷ đồng.

3.8. Công tác phòng, chống thiên tai: Trong quý I/2020 trên địa bàn tỉnh xuất hiện mưa đá tại các huyện Đại Từ, Định Hóa và thành phố Thái Nguyên (từ 24-26/01/2020 tức 30/12/2019 đến 02/01/2020 âm lịch). Thiệt hại 185 nhà bị tốc mái,

²⁵ Quý I/2020, trên địa bàn tỉnh xảy ra 17 vụ cháy (giảm 12 vụ so cùng kỳ), không có thiệt hại về người. Ước tính tổng giá trị thiệt hại khoảng 65,9 tỷ đồng.

hư hỏng 0,5ha mạ, 05 ha rau màu bị ảnh hưởng; 01 điểm trường bị ảnh hưởng, đổ 100m tường rào; hư hỏng 01 ti vi, 01 tủ lạnh. Ước tính tổng giá trị tài sản thiệt hại do đợt thiên tai gây ra là khoảng trên 1,1 tỷ đồng.

Từ ngày 22 - 23/4/2020, trên địa bàn tỉnh xảy ra mưa vừa, mưa to, dông lốc, sét đã làm thiệt hại về tài sản⁽²⁶⁾; ước tính tổng thiệt hại về tài sản khoảng 768 triệu đồng, không có thiệt hại về người.

Ngay sau khi xảy ra thiên tai, Lãnh đạo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh đã đi kiểm tra kiểm tra tình hình và chỉ đạo công tác ứng phó, khắc phục thiệt hại do thiên tai, đảm bảo ổn định đời sống của nhân dân.

II. Một số nhiệm vụ trọng tâm trong quý II/2020

1. Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp trong triển khai thực hiện hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2020 đã được Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đề ra. Nghiêm túc thực hiện Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2020 và Kết luận số 486-KL/TU ngày 14/4/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị thường kỳ lần thứ 60, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

2. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19 trước mắt cũng như phương án lâu dài nếu dịch bệnh tiếp tục diễn biến phức tạp; tuyệt đối không được lơ là, chủ quan, mất cảnh giác. Triển khai có hiệu quả nhiệm vụ “kép” vừa phòng, chống dịch, vừa bảo đảm phát triển kinh tế và an sinh xã hội. Chuẩn bị sẵn sàng nhân lực, trang thiết bị, vật tư y tế, cơ sở thuốc, kinh phí và phương án cung ứng các mặt hàng thiết yếu phục vụ đời sống, sinh hoạt của nhân dân trong các tình huống có thể xảy ra. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời, chính xác về tình hình dịch bệnh; tuyên truyền, vận động người dân tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch; kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

3. Triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19. Theo dõi chặt chẽ, phân tích, tổng hợp, đánh giá tình hình và những ảnh hưởng, tác động của dịch tới từng ngành, lĩnh vực, địa phương, khu vực doanh nghiệp, người lao động, các đối tượng xã hội để đưa ra các giải pháp ứng phó hiệu quả và kịp thời, giảm thiểu các tác động, ảnh hưởng, thiệt hại do dịch bệnh gây ra.

4. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm tiến độ giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2020; thực hiện phân bổ chi tiết các nguồn vốn đã được giao, đến hết 30 tháng 6 năm 2020 nếu địa phương, đơn vị nào chưa phân bổ chi tiết kế hoạch vốn, sẽ thu hồi phần vốn chưa phân bổ để bổ sung cho các đơn vị có tỷ lệ giải ngân cao, có nhu cầu và đủ điều kiện giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2020 bổ sung; xử lý nghiêm các trường hợp làm chậm, thiếu trách

²⁶ Theo báo cáo thống kê sơ bộ thiệt hại như sau: 32 nhà bị tốc mái, 01 nhà bị sập hoàn toàn; 05ha lúa thiệt hại, 90,6ha hoa màu bị hư hại, 3ha cây keo, 13 cây đô thị bị gãy đổ; bồi lấp 1500m² đất trồng lúa; về giao thông: 32m sạt lở, 100m³ đất đá sạt lở; về thủy lợi: 01 đập bị sạt lở; 01 cột điện bị đổ và 12 công trình khác bị hư hỏng.

nhiệm, vi phạm quy định. Tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; làm tốt công tác quản lý thu, chi, chống thất thu ngân sách nhà nước. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đặc biệt là chi thường xuyên, không bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ chưa thực sự cấp thiết, ưu tiên bố trí ngân sách cho công tác phòng, chống dịch Covid-19.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, nhất là về quy hoạch, đất đai, giải phóng mặt bằng, thẩm định, cấp phép đầu tư. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giải quyết những vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ và bảo đảm chất lượng triển khai thực hiện các dự án đầu tư, nhất là các công trình chào mừng Đại hội đảng các cấp, các công trình lớn có tính lan tỏa cao (*Dự án đầu tư Khu Du lịch trọng điểm Quốc gia Hồ Núi Cốc, Dự án Đô thị hai bờ Sông Cầu...*), tạo động lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Tiếp tục chỉ đạo rà soát, phát hiện và xử lý nghiêm những dự án có vi phạm về tiến độ, gây ô nhiễm môi trường. Rà soát và từng bước tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đối với 43 dự án khu đô thị, khu dân cư mới có chủ trương sau ngày 01/7/2014 đến ngày 15/11/2017.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức chuyên nghiệp. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, từng bước xây dựng nền hành chính hiện đại đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của nhân dân, chia sẻ khó khăn đối với người dân và doanh nghiệp trước tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, làm việc trực tuyến; khẩn trương đăng ký lộ trình hoàn thành, triển khai dịch vụ công trực tuyến, đáp ứng mức độ 3, mức độ 4; nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp; tăng cường hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

7. Triển khai thực hiện tốt phương án sản xuất nông nghiệp năm 2020. Tiếp tục huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho xây dựng nông thôn mới; chỉ đạo, đôn đốc các xã đăng ký về đích nông thôn mới năm 2020 thực hiện các nội dung bảo đảm thời gian theo kế hoạch, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí đối với những xã đã đạt chuẩn. Chủ động phòng, chống dịch cho cây trồng, vật nuôi; xây dựng các phương án phòng, chống thiên tai trên địa bàn.

8. Triển khai đồng bộ các hoạt động trong lĩnh vực văn hoá - xã hội. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức các kỳ thi năm 2020 đảm bảo nghiêm túc, an toàn, đúng quy định, theo chỉ đạo của Trung ương. Thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, lao động, việc làm; công tác hỗ trợ, khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống đối với người dân khi gặp rủi ro do thiên tai, dịch, bệnh, nhất là người lao động bị mất việc, ngừng việc do dịch Covid-19. Tiếp tục triển khai các chương trình, đề án về y tế; nâng cao chất lượng, dịch vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân; tăng cường công tác kiểm tra, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; chủ động phòng, chống dịch trên địa bàn. Triển khai thực hiện tốt quy hoạch phát triển khoa học công nghệ và các nhiệm vụ khoa học công nghệ đã được phê duyệt năm 2020.

9. Các cơ quan báo chí, truyền thông đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống dịch Covid-19, trong đó chú trọng biểu dương những tấm

gương người tốt việc tốt, nghĩa cử cao đẹp, tinh thần đoàn kết, chung tay phòng, chống dịch bệnh, các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh; kịp thời phản bác thông tin sai sự thật, bịa đặt gây hoang mang trong dư luận.

10. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ công tác quốc phòng, quân sự địa phương. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Chỉ đạo các lực lượng nắm chắc tình hình địa bàn kịp thời xử lý các tình huống xảy ra. Triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, chủ động phòng ngừa, tấn công trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ.

11. Thực hiện nghiêm các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các kết luận của Thanh tra Chính phủ về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, đặc biệt là các vụ việc theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ tại Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019, góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương.

12. Các Sở, Ban, ngành tích cực chuẩn bị tốt các nội dung trình xin ý kiến tại Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa XIII, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

13. Tổ Công tác của Chủ tịch UBND tỉnh tiếp tục theo dõi, đôn đốc các Sở, Ban, ngành, địa phương đơn vị thực hiện các nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao đảm bảo tiến độ và chất lượng nội dung tham mưu.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội quý I, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2020 của UBND tỉnh Thái Nguyên. Yêu cầu các Sở, Ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai, thực hiện./. *TR*

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban Dân tộc;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- BTL Quân khu 1;
- TT: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh TN;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các Ban đảng thuộc Tỉnh ủy;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể;
- Các Huyện ủy, Thành ủy và Thị ủy;
- HĐND&UBND các huyện, TP, TX;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Các Chuyên viên TMTH;
- Lưu: VT, TH(5b).

loanth/BC.03/115b *g*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Trịnh Việt Hùng